

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 15/2006/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 18 tháng 01 năm 2006

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của
Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP ngày 05 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 63/2003/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa Thông tin;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam là cơ quan trực thuộc Bộ Văn hóa - Thông tin, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam (cơ quan tương đương Tổng cục) có tư cách pháp nhân, sử dụng con dấu hình quốc huy, được mở

tài khoản tại Kho bạc Nhà nước và ngân hàng; là một đầu mối kế hoạch đầu tư và ngân sách trực thuộc Trung ương (đơn vị dự toán cấp I), được quyết định thu chi ngân sách thuộc các lĩnh vực đầu tư phát triển, hành chính sự nghiệp, các chương trình mục tiêu và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Xây dựng đề Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin trình Thủ tướng Chính phủ quyết định:

- a) Quy hoạch, kế hoạch phát triển hàng năm và dài hạn đối với Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;
- b) Cơ chế, chính sách ưu đãi đối với Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam phù hợp với điều kiện phát triển thực tế trong từng thời kỳ;
- c) Phương án phát hành trái phiếu công trình, trái phiếu Chính phủ đáp ứng yêu cầu phát triển của Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

2. Trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin phê duyệt:

- a) Các dự án đầu tư nhóm A thuộc Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam theo quy định của pháp luật;
- b) Quy chế tổ chức và hoạt động, các quy chế về quản lý và khai thác của Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

3. Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam chỉ đạo và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ:

- a) Quản lý quy hoạch:
 - Chỉ đạo lập và phê duyệt quy hoạch chi tiết các khu chức năng tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam; tổ chức quản lý và giám sát thực hiện;
 - Cấp, điều chỉnh, thu hồi các chứng chỉ quy hoạch xây dựng đối với các dự án tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.
- b) Quản lý đầu tư, xây dựng:
 - Chỉ đạo, tổ chức thực hiện các dự án đầu tư xây dựng từ nguồn vốn ngân sách Nhà nước theo quy định của pháp luật;
 - Quyết định đầu tư đối với các dự án nhóm B, C sử dụng vốn ngân sách Nhà nước đầu tư tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam theo phân cấp của Bộ Văn hóa - Thông tin; được ký các hợp đồng BOT, BTO, BT đối với các dự án nhóm B, C;

- Cấp, điều chỉnh, thu hồi các giấy phép, giấy chứng nhận theo ủy quyền hoặc phân cấp của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật:

+ Giấy phép đầu tư đối với các dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam có quy mô vốn đầu tư đến 40 triệu đôla Mỹ (trừ những dự án không được ủy quyền hoặc phân cấp theo quy định của pháp luật);

+ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư và giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư cho các dự án đầu tư trong nước vào Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh cho các tổ chức, cá nhân thành lập và quản lý doanh nghiệp trong Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;

+ Giấy phép xây dựng công trình trong Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;

+ Giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đến làm việc, hoạt động đầu tư tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;

+ Các giấy phép, chứng chỉ khác.

- Trực tiếp tiếp nhận và quản lý, sử dụng vốn ODA;

- Đối với các dự án đầu tư không được ủy quyền hoặc phân cấp, Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam có trách nhiệm làm đầu mối giúp các nhà đầu tư giải quyết các khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện thủ tục đầu tư theo nguyên tắc một cửa, tại chỗ.

c) Quản lý, sử dụng đất:

- Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam được giao đất (gồm cả đất và đất có mặt nước theo quy hoạch được phê duyệt) một lần để tổ chức xây dựng và phát triển Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam; được giao lại đất, đất có mặt nước có thu tiền và không thu tiền sử dụng; cho thuê đất, đất có mặt nước, chuyển quyền sử dụng đất, đất có mặt nước và chứng nhận quyền sử dụng đất cho các nhà đầu tư theo quy định của Luật Đất đai;

- Chủ trì, phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện việc đền bù, giải phóng mặt bằng, quản lý đất đai (bao gồm cả mặt nước) thuộc Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;

- Chỉ đạo lập và phê duyệt quy hoạch, kế hoạch chi tiết sử dụng đất, mặt nước đối với diện tích đất, mặt nước được giao tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam;

- Được phê duyệt giá đất trong khung giá của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định; tổ chức đấu thầu về quyền sử dụng đất thuộc phạm vi Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

d) Quản lý và bảo vệ tài nguyên, môi trường:

- Phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường cho các dự án đầu tư tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam theo quy định của pháp luật;

- Quản lý, kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ tài nguyên và môi trường trong Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam; xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vi phạm quy định về bảo vệ tài nguyên và môi trường.

đ) Tổ chức quản lý, khai thác:

- Quản lý thống nhất các hoạt động khai thác, kinh doanh, dịch vụ, sử dụng các công trình đầu tư trên địa bàn Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam; trực tiếp khai thác, kinh doanh và sử dụng các công trình do Nhà nước đầu tư và các công trình do Bộ Văn hóa - Thông tin giao;

- Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan liên quan, các chủ đầu tư để đảm bảo an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy và thực hiện nếp sống văn hóa trong quá trình xây dựng và quản lý khai thác các công trình trong Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

e) Thu các loại phí, lệ phí và quản lý sử dụng theo quy định của pháp luật.

g) Tổ chức các hoạt động văn hóa thông tin, nghiên cứu khoa học, sưu tầm, bảo tồn, phổ biến và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc.

h) Được hợp tác, liên doanh, liên kết với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước trong các lĩnh vực liên quan đến đầu tư, xây dựng và quản lý, khai thác Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

i) Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch, quảng bá, giới thiệu ở trong và ngoài nước để thu hút các nguồn vốn đầu tư cho dự án Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam bằng các hình thức phù hợp theo quy định của pháp luật; tiếp nhận hồ sơ, giải quyết theo thẩm quyền những phát sinh trong quá trình hoạt động tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

k) Quản lý và tổ chức việc đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho hoạt động và phát triển Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

l) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chính sách chế độ đối với cán bộ,

công chức, viên chức, người lao động thuộc Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam theo quy định của pháp luật.

m) Tổ chức và phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực và xử lý các vi phạm hành chính về quy hoạch, kế hoạch, đầu tư, môi trường, đất đai và các lĩnh vực khác tại Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam theo thẩm quyền được giao hoặc được ủy quyền.

n) Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật.

o) Báo cáo định kỳ Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin, các Bộ, cơ quan có liên quan về tình hình triển khai quy hoạch, kế hoạch xây dựng và phát triển Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

p) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin giao.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam có Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, bộ máy giúp việc, các đơn vị sự nghiệp và công ty.

Trưởng ban do Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin về toàn bộ hoạt động của Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

Phó Trưởng ban do Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin bổ nhiệm theo đề nghị của Trưởng Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về lĩnh vực công tác được phân công.

2. Bộ máy giúp việc gồm có:

- Văn phòng;
- Thanh tra;
- Các Ban chuyên môn, nghiệp vụ.

3. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.

4. Các công ty dịch vụ, phát triển Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam.

Căn cứ yêu cầu phát triển, Trưởng Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam trình Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin quyết định tổ chức bộ máy cụ thể và các đơn vị trực thuộc sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Trường Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của bộ máy giúp việc và các đơn vị trực thuộc.

5. Biên chế của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam:

a) Biên chế thuộc bộ máy quản lý hành chính của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam do Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin giao trong tổng biên chế hành chính của Bộ Văn hóa - Thông tin;

b) Biên chế sự nghiệp của Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam do Trường Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam quyết định theo phân cấp của Bộ trưởng Bộ Văn hóa - Thông tin.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bãi bỏ.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tây và Trường Ban Quản lý Làng Văn hóa - Du lịch các dân tộc Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

THỦ TƯỚNG

Phan Văn Khải